

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH HÀ NAM**

Bản án số: 69/2023/HS - ST

Ngày: 29/9/2023

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Đặng Trần Anh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Huệ và ông Nguyễn Đình Thập.

- Thư ký phiên toà: Bà Trịnh Thị Minh Nguyệt – Thư ký Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quyên – Kiểm sát viên.

Trong ngày 29/9/2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 62/2023/TLST-HS ngày 08/9/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2023/QĐXXST - HS ngày 15/9/2023 đối với các bị cáo:

1. Chu Đăng K, sinh năm 1988; giới tính: Nam; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú trước khi bị bắt, tạm giữ, tạm giam: Thôn A, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn: Không; con ông Chu Minh Đ và bà Chu Thị B; vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Ngày 28/8/2020 TAND huyện V, tỉnh Nam Định xử phạt 24 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Ngày 30/01/2022 K chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của Bản án.

Tiền sự: - Ngày 10/01/2011 Chủ tịch UBND huyện B ra Quyết định số 12/QĐ-UBND về việc đưa đối tượng nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh tại Trung tâm Chữa bệnh Giáo dục Lao động xã hội tỉnh Hà Nam trong thời hạn 24 tháng. Trong thời gian cai nghiện bắt buộc, K đã bỏ trốn và đến nay chưa chấp hành xong biện pháp xử lý hành chính.

- Ngày 18/9/2017 Công an huyện T, tỉnh Đồng Nai ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”. Đến nay K chưa chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 06/6/2023, chuyển tạm giam từ ngày 15/6/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam. (có mặt).

2. Nguyễn Văn M, sinh năm 1989; giới tính: Nam; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú trước khi bị bắt, tạm giữ, tạm giam: Thôn A, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn: Không; con ông Nguyễn Văn Th và bà Nguyễn Thị S; vợ: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 06/6/2023, chuyển tạm giam từ ngày 15/6/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Với mục đích mua ma túy về bán kiếm lời, sáng ngày 05/6/2023, bị cáo Chu Đăng K đi xe ô tô đến khu vực chợ R thuộc thành phố N, tỉnh Nam Định để tìm mua ma túy. Tại đây, K đã mua của một người phụ nữ không quen biết 10 gói Heroien với giá 1.000.000 đồng, trong đó có 04 gói được gói ngoài bằng giấy màu trắng có dòng chữ in màu đen và 06 gói được gói ngoài bằng nilông màu trắng, bên trong được gói ngoài bằng giấy trắng có dòng kẻ màu đen. Về đến nơi ở của mình ở thôn A, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam, K bỏ 10 gói Heroine vừa mua được vào trong lọ sứ để ở trong tủ trong phòng ngủ của K.

Khoảng 11 giờ cùng ngày, bị cáo Nguyễn Văn M gọi điện thoại cho K hỏi mua ma túy. Theo trả lời của K, M điều khiển xe mô tô biên kiểm soát (sau đây viết tắt là BKS) 18D1-388.xx đi từ nơi ở của mình đến nơi ở của K. Tại đây M đã mua của K 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, M điều khiển xe mô tô đi đến khu vực nghĩa trang của huyện Y, tỉnh Nam Định (M không biết thuộc thôn, xã nào) rồi lấy gói Heroine vừa mua được ra sử dụng hết bằng hình thức hít vào cơ thể.

Đến khoảng 8 giờ ngày 06/6/2023, M điều khiển xe mô tô BKS 18D1-388.xx đi đến nhà K chơi. Khi gặp nhau, M nói “*Hôm nay tao hết tiền rồi mày cho tao một ít*” (ý của M hỏi xin Heroine để sử dụng) thì K đồng ý. Sau đó K và M đi vào trong phòng ngủ. K lấy 01 gói Heroine từ lọ sứ ở trong tủ ra rồi dùng dao lam cắt chia cục Heroine làm hai phần, K cho M 01 phần và mảnh giấy màu trắng, phần còn lại thì K gói lại để ở trên mặt ghế trong phòng ngủ. Lúc này M nói với K “*Cho tao sử dụng ở đây*” thì K đưa cho M 01 mảnh giấy bạc. Sau đó M lấy một ít Heroine từ gói Heroine của K cho bỏ vào mảnh giấy bạc rồi dùng bật lửa hơ vào mảnh giấy bạc để sử dụng bằng hình thức hít vào cơ thể, số Heroine còn lại M gói lại ở mảnh giấy màu trắng để trên ghế trong phòng ngủ nhà K trong tầm với của mình.

Khoảng 8 giờ 30 phút cùng ngày, Tổ công tác của Công an huyện B phối hợp cùng Công an xã A đến nhà K kiểm tra hành chính, khi đó M đã tự giác giao nộp 01 gói Heroine còn lại ở trên mặt ghế tại phòng ngủ và khai nhận đó là Heroine của K cho M để sử dụng; K cũng đã tự giác giao nộp 01 gói Heroine trên mặt ghế tại phòng ngủ, 08 gói Heroine trong lọ sứ để ở tủ tại phòng ngủ và khai nhận là Heroine cất giữ để bán kiếm lời. Trên cơ sở lời khai của các đối tượng, lực lượng Công an đã

lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Chu Đăng K, Nguyễn Văn M và thu giữ vật chứng, tạm giữ phương tiện, đồ vật, tài sản liên quan gồm:

- Thu giữ, tạm giữ của Nguyễn Văn M: 01 gói được gói ngoài bằng giấy màu trắng, mặt bên trong có dòng kẻ màu đen, bên trong gói chứa chất bột màu trắng dạng cục do M giao nộp, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01. 01 mảnh giấy bạc màu trắng có vết màu đen và 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ do M lấy trên mặt ghế tại phòng ngủ của Chu Đăng K giao nộp, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02. 01 xe mô tô BKS 18D1-388.xx cùng Chứng nhận đăng ký xe. 01 điện thoại Iphone màu đen.

- Thu giữ, tạm giữ của Chu Đăng K: 01 gói được gói ngoài bằng giấy màu trắng, mặt bên trong có dòng kẻ màu đen, bên trong gói chứa chất bột màu trắng dạng cục do K lấy trên mặt ghế tại phòng ngủ giao nộp, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT03. 01 lưỡi dao lam có chữ “LORD” đã qua sử dụng do K lấy trên mặt ghế tại phòng ngủ giao nộp, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT04. 08 gói, gồm 02 gói được gói ngoài bằng giấy màu trắng có dòng chữ in màu đen; 06 gói đều được gói ngoài bằng túi ni lông màu trắng, bên trong chứa gói được gói ngoài bằng giấy màu trắng có dòng chữ in màu đen, mặt bên trong màu trắng, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng dạng cục do K lấy trong lọ sứ để ở tủ tại phòng ngủ giao nộp, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT05. Số tiền 900.000 đồng do K lấy trong túi quần phía trước bên phải đang mặc giao nộp, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT06. 01 điện thoại Iphone S màu trắng.

Cơ quan CSĐT Công an huyện B tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Chu Đăng K và Nguyễn Văn M nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì có liên quan đến vụ án.

Tại Biên bản xét nghiệm chất ma túy của Cơ quan CSĐT Công an huyện B lập ngày 06/6/2023 xác định: Chu Đăng K, Nguyễn Văn M dương tính với MET (ma túy đá) và MOP (moóc phin Heroin).

Tại Bản kết luận giám định số 329/KL-KTHS ngày 12/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận:

“- Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,113g (không thấy một trăm mười ba gam), loại: Heroine (Heroin).

- 01 (một) mảnh giấy bạc màu trắng bị nhiệt hóa một phần trong phong bì ký hiệu QT02 gửi giám định có bám dính ma túy loại Heroine (Heroin).*

- 01 (một) bật lửa gas màu đỏ trong phong bì ký hiệu QT02 gửi giám định không bám dính ma túy loại Heroine (Heroin).*

- Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT03 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,040g (không thấy không trăm bốn mươi gam), loại Heroine (Heroin).*

- 01 (một) chiếc dao lam màu trắng nhãn hiệu LORD trong phong bì ký hiệu QT04 gửi giám định có bám dính ma túy loại Heroine (Heroin).*

- Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT05 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,692g (không thấy sáu trăm chín mươi hai gam), loại: Heroine (Heroin) ”.

Tại Cáo trạng số 68/CT - VKS - MT ngày 07/9/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã truy tố: Chu Đăng K về các tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 và khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Nguyễn Văn M về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 55; Điều 47 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Chu Đăng K. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn M. Áp dụng các điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bị cáo Chu Đăng K phạm các tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”; bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo K từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”; tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo K phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là từ 06 năm tù đến 07 năm tù. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, 01 mảnh giấy bạc, 01 bật lửa ga, 01 lưỡi dao lam; tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu IphoneS thu giữ của bị cáo K. Về tài sản tạm giữ: Trả lại bị cáo K 900.000 đồng nhưng được giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án dân sự. Truy thu của bị cáo K 200.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

Tại phiên tòa, các bị cáo K, M đã khai nhận hành vi mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy như nội dung vụ án đã nêu ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện B; Viện kiểm sát nhân dân huyện B và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; các bị cáo không có khiếu nại gì về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng.

[2] Về tội danh: Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ để xác định: Buổi trưa ngày 05/6/2023, tại nơi ở của mình ở thôn A, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam; bị cáo Chu Đăng K đã bán cho bị cáo Nguyễn Văn M 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng.

Sáng ngày 06/6/2023 cũng tại nơi ở của mình ở thôn A, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam; bị cáo Chu Đăng K đã cho bị cáo Nguyễn Văn M ma túy là Heroine, đưa 01 mảnh giấy bạc và cho M sử dụng Heroine tại nơi ở của mình.

Sau khi được K cho Heroine; bị cáo Nguyễn Văn M đã lấy một phần ra sử dụng ngay tại nơi ở của bị cáo K; phần Heroine còn lại có khối lượng 0,113 gam thì bị cáo M gói lại để trên mặt ghế tại phòng ngủ nhà K vẫn thuộc quyền kiểm soát của mình để sử dụng thì bị Công an huyện B phối hợp cùng Công an xã A phát hiện, bắt quả tang vào hồi 08 giờ 30 phút.

Các hành vi nêu trên của bị cáo Chu Đăng K đã phạm các tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” được quy định tại khoản 1 Điều 251 và khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn M đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các bị cáo được hưởng tình tiết “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo M được hưởng tình tiết “*Đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự*” được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo K phải chịu tình tiết “*Tái phạm*” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo M không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; vi phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Hành vi phạm tội của các bị cáo làm ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự tại địa bàn nơi các bị cáo phạm tội; bị cáo K phạm tội thuộc trường hợp “*Tái phạm*” và phạm nhiều tội do vậy Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét cũng xem xét đến nhân thân, khối lượng ma túy và hoàn cảnh gia đình để quyết định mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét tại các biên bản xác minh tài sản đã xác định các bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Xét số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành do vậy tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 mảnh giấy bạc màu trắng, 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ là các đồ vật mà bị cáo M dùng để sử dụng ma túy; 01 lưỡi dao lam là đồ vật bị cáo K sử dụng để chia ma túy cho M; xét các đồ vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone S là phương tiện K sử dụng để giao dịch mua bán trái phép chất ma túy do vậy tịch thu sung ngân sách nhà nước.

* Về phương tiện, tài sản đã thu giữ, tạm giữ:

- Đối với 900.000 đồng thu giữ của Chu Đăng K. Xét là tài sản hợp pháp của K và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo do vậy Hội đồng xét xử trả lại bị cáo.

- Đối với 01 điện thoại Iphone màu đen tạm giữ của Nguyễn Văn M là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị S (là mẹ đẻ của M); 01 xe mô tô BKS 18D1-388.xx cùng Chứng nhận đăng ký xe tạm giữ của Nguyễn Văn M là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị S và chồng là ông Nguyễn Văn Th (là bố đẻ của M). Trong các ngày 05/6/2023 và 06/6/2023, bà S, ông Th không biết M đã sử dụng chiếc điện thoại và xe mô tô để đi mua Heroine sử dụng. Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã trả lại các tài sản trên cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định.

[8] Các tình tiết khác liên quan đến vụ án: Về nguồn gốc số Heroine đã thu giữ, Chu Đăng K khai mua của một người phụ nữ không rõ tên tuổi, địa chỉ nên không có đủ căn cứ điều tra xác minh làm rõ để xử lý.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn M, Công an huyện B đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “*Cảnh cáo*” đối với M là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với số tiền 200.000 đồng mà Chu Đăng K có được từ việc bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn M vào ngày 05/6/2023, K khai nhận đã chi tiêu cá nhân hết, do vậy cần phải truy thu số tiền này đối với Chu Đăng K để nộp ngân sách Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 55; Điều 47 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Chu Đăng K.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn M.

Áp dụng các điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

1. - Tuyên bố bị cáo Chu Đăng K phạm các tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. - Xử phạt bị cáo Chu Đăng K **04** (bốn) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; **03** (ba) năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Chu Đăng K phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai

tội là **07** (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (ngày 06/6/2023).

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M **01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (ngày 06/6/2023).

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ số ma túy, 01 mảnh giấy bạc, 01 bật lửa, 01 lưỡi dao lam còn lại sau giám định; tất cả được đựng trong 05 phong bì niêm phong đều có số 329/KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone S màu trắng. Tịch thu tiêu huỷ 01 sim điện thoại di động lắp trong điện thoại.

- Về xử lý tài sản tạm giữ: Trả lại bị cáo Chu Đăng K 900.000 đồng.

Vật chứng và tài sản tạm giữ được xác định theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/9/2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B và Ủy nhiệm chi ngày 07/9/2023 của Cơ quan CSĐT Công an huyện B.

4. Truy thu: Buộc bị cáo Chu Đăng K nộp ngân sách nhà nước 200.000 đồng tiền bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Văn M vào ngày 05/6/2023.

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Chu Đăng K và Nguyễn Văn M; mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai; báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (Vụ Giám đốc kiểm tra I);
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã A;
- UBND xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà
Đặng Trần Anh Dũng
(đã ký)